

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ QUỐC PHÒNG - BỘ CÔNG AN

**BỘ QUỐC PHÒNG -
BỘ CÔNG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 100/2010/TTLT-BQP-BCA

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2010

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 74/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ về phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an xã, phường, thị trấn trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

Căn cứ Nghị định số 74/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định về phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an xã, phường, thị trấn, lực lượng kiểm lâm và các lực lượng khác trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, trong công tác bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 104/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Bộ Quốc phòng và Bộ Công an hướng dẫn về phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an xã, phường, thị trấn trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 3; điểm a khoản 4, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 4; khoản 3 Điều 8; khoản 2 Điều 20 của Nghị định

số 74/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định về phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an xã, phường, thị trấn, lực lượng kiểm lâm và các lực lượng khác trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, trong công tác bảo vệ rừng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 74/2010/NĐ-CP) về xây dựng kế hoạch phối hợp hoạt động giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; trao đổi thông tin; giao ban; kiểm tra; sơ kết, tổng kết; phối hợp hoạt động giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội khi cơ sở chuyển vào tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, thực hiện lệnh thiết quân luật và giới nghiêm giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an xã, phường, thị trấn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.
2. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức) có tổ chức lực lượng tự vệ; Ban chỉ huy quân sự Bộ, ngành Trung ương, Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở; Ban chỉ huy quân sự, Công an xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã).
3. Lực lượng dân quân tự vệ nòng cốt, lực lượng công an cấp xã.

Điều 3. Kế hoạch phối hợp hoạt động

1. Kế hoạch phối hợp hoạt động trong thời bình
 - a) Nội dung kế hoạch
 - Đánh giá tình hình liên quan nhiệm vụ giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội;
 - Nội dung, thời gian, lực lượng phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, cụ thể: trao đổi thông tin; vận động nhân dân thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng cơ sở an toàn về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tuần tra, canh gác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; huấn luyện, diễn tập về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; thực hiện nhiệm vụ phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm, cứu nạn, bảo vệ môi trường; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; đấu tranh phòng chống tội phạm; giải quyết các tình huống (tranh chấp, khiếu kiện có hành vi vi phạm pháp luật; các hoạt động phá hoại tài sản của Nhà nước, tập thể và nhân dân; bạo loạn chính trị; bạo loạn có vũ trang);
 - Công tác bảo đảm;
 - Tổ chức thực hiện và phân công chỉ huy.

b) Trách nhiệm xây dựng kế hoạch

Trưởng Công an cấp xã chủ trì phối hợp với Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cùng cấp xây dựng kế hoạch phối hợp hoạt động giữa lực lượng công an với lực lượng dân quân cấp xã trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội theo các nội dung quy định tại điểm a khoản 1 Điều này; đồng ký chịu trách nhiệm; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp phê chuẩn và báo cáo cơ quan công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện), cơ quan quân sự cùng cấp.

2. Kế hoạch phối hợp hoạt động khi cơ sở chuyển vào tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, thực hiện lệnh thiết quân luật, lệnh giới nghiêm

Bộ Công an giao cơ quan chức năng chủ trì phối hợp với Bộ Tổng Tham mưu thuộc Bộ Quốc phòng hướng dẫn nội dung kế hoạch phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội khi địa phương chuyển vào tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, thực hiện lệnh thiết quân luật, lệnh giới nghiêm.

Chương II

PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮ GÌN AN NINH CHÍNH TRỊ, TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI TRONG ĐIỀU KIỆN THỜI BÌNH

Điều 4. Nội dung, phương pháp trao đổi thông tin

1. Nội dung:

a) Lực lượng công an cấp xã trao đổi với lực lượng dân quân tự vệ các thông tin về hoạt động của tội phạm hình sự, tai, tệ nạn xã hội liên quan đến việc phối hợp giữa hai lực lượng trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn;

b) Lực lượng dân quân tự vệ trao đổi với lực lượng công an cấp xã thông tin về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tình hình nhân dân và những thông tin liên quan nắm được qua hoạt động của dân quân tự vệ.

2. Phương pháp:

a) Lực lượng dân quân tự vệ thông qua việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, thường xuyên nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn để báo cáo Thôn đội trưởng, Ấp đội trưởng, Bản đội trưởng, Buôn đội trưởng, Phum đội trưởng, Sóc đội trưởng, Khóm đội trưởng, Tổ đội trưởng (sau đây gọi chung là Thôn đội trưởng) và người chỉ huy trực tiếp;

b) Cán bộ, chiến sĩ công an phường, thị trấn, công an viên, Thôn đội trưởng, người chỉ huy phân đội dân quân tự vệ thường xuyên nắm, trao đổi những thông tin liên quan đến việc phối hợp giữa hai lực lượng trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn để báo cáo chỉ huy trực tiếp của mình (Trưởng Công an cấp xã, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cùng cấp);

c) Trên cơ sở các thông tin nắm được và những nội dung thông báo, chỉ đạo của cấp trên, Trưởng Công an cấp xã trao đổi, với Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cùng cấp những thông tin liên quan đến phối hợp hoạt động giữa hai lực lượng trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; báo cáo cấp ủy, chính quyền cùng cấp và cơ quan công an, cơ quan quân sự cấp huyện (trừ những thông tin, tình huống được pháp luật quy định phải báo cáo ngay, báo cáo vượt cấp và những thông tin bí mật).

Điều 5. Giao ban

1. Giao ban công tác phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã mỗi tuần một lần.

2. Nội dung:

a) Những thông tin liên quan về phối hợp giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn do cấp trên và các lực lượng khác thông báo;

b) Nội dung chỉ đạo của cơ quan quân sự, cơ quan công an các cấp và của cấp ủy, chính quyền cùng cấp trong phối hợp giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn;

c) Kết quả phối hợp giữa dân quân tự vệ với công an cấp xã và các lực lượng khác trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, gồm: nắm tình hình, trao đổi thông tin; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp về chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo; kết quả thực hiện nhiệm vụ phối hợp hoạt động giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội của các lực lượng;

d) Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội của dân quân tự vệ với công an cấp xã trong thời gian tiếp theo;

đ) Đề xuất, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền cùng cấp và cơ quan quân sự, cơ quan công an cấp trên trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của dân quân tự vệ, công an cấp xã.

3. Phương pháp:

a) Trước giao ban

Trưởng Công an cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thu thập các thông tin được quy định tại khoản 2 Điều này để tổng hợp chuẩn bị nội dung báo cáo; xác định chương trình, thành phần, địa điểm, thời gian, công tác bảo đảm; thống nhất với Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp và triệu tập các thành phần giao ban; Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã có trách nhiệm cung cấp những thông tin liên quan cho Trưởng Công an cấp xã để chuẩn bị báo cáo; phối hợp với Trưởng Công an cấp xã tiến hành công tác chuẩn bị giao ban;

b) Trong giao ban

Trưởng Công an cấp xã và Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cùng cấp luân phiên chủ trì giao ban; người chủ trì giao ban làm công tác tổ chức, trình bày báo cáo; nghe báo cáo, duy trì thảo luận, kết luận và giải đáp những vướng mắc, kiến nghị của các lực lượng thuộc quyền;

c) Sau giao ban

Trưởng Công an cấp xã chủ trì, phối hợp với Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã hoàn chỉnh nội dung giao ban, thông qua Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp, đồng ký chịu trách nhiệm để báo cáo cấp ủy, chính quyền cấp xã, cơ quan công an, cơ quan quân sự cấp huyện và thông báo cho các tổ chức liên quan.

Điều 6. Kiểm tra

1. Cơ quan chức năng thuộc Bộ Công an, cơ quan công an các cấp chủ trì phối hợp với cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, cơ quan quân sự cùng cấp tiến hành kiểm tra công tác phối hợp giữa lực lượng công an cấp xã và lực lượng dân quân tự vệ trong thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội theo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Đối tượng kiểm tra:

- a) Cơ quan công an, cơ quan quân sự cấp tỉnh, cấp huyện có liên quan;
- b) Ủy ban nhân dân, Công an cấp xã, Ban chỉ huy quân sự cấp xã; người đứng đầu và Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở có trụ sở trên địa bàn cấp xã;
- c) Lực lượng công an, lực lượng dân quân cấp xã; lực lượng tự vệ thuộc các cơ quan, tổ chức có trụ sở trên địa bàn cấp xã.

3. Nội dung kiểm tra:

- a) Việc quán triệt các chủ trương, chính sách của cấp trên, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phối hợp giữa lực lượng công an cấp xã và lực lượng dân quân tự vệ trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội;